

Lịch ngày làm việc cho năm 2022. (Trinidad và Tobago)

TIMESLES.COM

Tháng 1

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
52						1	2
01	3	4	5	6	7	8	9
02	10	11	12	13	14	15	16
03	17	18	19	20	21	22	23
04	24	25	26	27	28	29	30
05	31						

Tháng 4

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
13					1	2	3
14	4	5	6	7	8	9	10
15	11	12	13	14	15	16	17
16	18	19	20	21	22	23	24
17	25	26	27	28	29	30	

Tháng 7

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
26					1	2	3
27	4	5	6	7	8	9	10
28	11	12	13	14	15	16	17
29	18	19	20	21	22	23	24
30	25	26	27	28	29	30	31

Tháng 10

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
39						1	2
40	3	4	5	6	7	8	9
41	10	11	12	13	14	15	16
42	17	18	19	20	21	22	23
43	24	25	26	27	28	29	30
44	31						

Tháng 2

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
05		1	2	3	4	5	6
06	7	8	9	10	11	12	13
07	14	15	16	17	18	19	20
08	21	22	23	24	25	26	27
09	28						

Tháng 5

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
17							1
18	2	3	4	5	6	7	8
19	9	10	11	12	13	14	15
20	16	17	18	19	20	21	22
21	23	24	25	26	27	28	29
22	30	31					

Tháng 8

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
31	1	2	3	4	5	6	7
32	8	9	10	11	12	13	14
33	15	16	17	18	19	20	21
34	22	23	24	25	26	27	28
35	29	30	31				

Tháng 11

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
44		1	2	3	4	5	6
45	7	8	9	10	11	12	13
46	14	15	16	17	18	19	20
47	21	22	23	24	25	26	27
48	28	29	30				

Tháng 3

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
09		1	2	3	4	5	6
10	7	8	9	10	11	12	13
11	14	15	16	17	18	19	20
12	21	22	23	24	25	26	27
13	28	29	30	31			

Tháng 6

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
22			1	2	3	4	5
23	6	7	8	9	10	11	12
24	13	14	15	16	17	18	19
25	20	21	22	23	24	25	26
26	27	28	29	30			

Tháng 9

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
35				1	2	3	4
36	5	6	7	8	9	10	11
37	12	13	14	15	16	17	18
38	19	20	21	22	23	24	25
39	26	27	28	29	30		

Tháng 12

#	Th 2	Th 3	Th 4	Th 5	Th 6	Th 7	CN
48				1	2	3	4
49	5	6	7	8	9	10	11
50	12	13	14	15	16	17	18
51	19	20	21	22	23	24	25
52	26	27	28	29	30	31	

Giai đoạn	Số ngày			Giờ làm việc mỗi tuần		
	Lịch ngày	Ngày làm việc	Ngày nghỉ	40 giờ tuần	36 giờ tuần	24 giờ tuần
Tháng 1	31	21	10	168	151.2	100.8
Tháng 2	28	19	9	152	136.8	91.2
Tháng 3	31	21	10	168	151.2	100.8
Tháng 4	30	19	11	152	136.8	91.2
Tháng 5	31	20	11	160	144	96
Tháng 6	30	20	10	160	144	96
Tháng 7	31	21	10	168	151.2	100.8
Tháng 8	31	21	10	168	151.2	100.8
Tháng 9	30	22	8	176	158.4	105.6
Tháng 10	31	21	10	168	151.2	100.8
Tháng 11	30	22	8	176	158.4	105.6
Tháng 12	31	21	10	168	151.2	100.8
1 phần tư	90	61	29	488	439.2	292.8
2 phần tư	91	59	32	472	424.8	283.2
1 nửa năm	181	120	61	960	864	576
3 phần tư	92	64	28	512	460.8	307.2
4 phần tư	92	64	28	512	460.8	307.2
2 nửa năm	184	128	56	1024	921.6	614.4
1 năm	365	248	117	1984	1785.6	1190.4

1 thg 1, 2022	Ngày đầu năm	19 thg 6, 2022	Ngày lao động
28 thg 2, 2022	lễ hội hóa trang	20 thg 6, 2022	Ngày lao động được quan sát
1 thg 3, 2022	lễ hội hóa trang	1 thg 8, 2022	Ngày giải phóng
30 thg 3, 2022	Ngày giải phóng Spiritual Baptist	31 thg 8, 2022	Ngày Quốc Khánh
15 thg 4, 2022	Thứ sáu tốt lành	24 thg 9, 2022	Ngày cộng hòa
18 thg 4, 2022	Thứ Hai Phục Sinh	25 thg 12, 2022	ngày Giáng Sinh
3 thg 5, 2022	Eid al-Fitr	26 thg 12, 2022	Ngày lễ giáng sinh được quan sát
30 thg 5, 2022	Ngày đến Ấn Độ	26 thg 12, 2022	Ngày tặng quà
16 thg 6, 2022	Cơ thể của Christ	1 thg 3, 2022	Shrove Thứ Ba